

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2025/HS-ST

Ngày: 25-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hà Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Hào

Ông Trần Văn Quang

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Văn Bình và bà Đặng Thị Thu Hường - Thư ký
Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Thị T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 18/5/1960 tại huyện X, tỉnh Nam Định; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Xóm G, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 5/10; Họ và tên bố: Phạm Văn B, đã chết; Họ và tên mẹ: Phạm Thị L, đã chết; Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ hai; có chồng: Đinh Công C, đã chết; Có 05 con; con lớn sinh năm 1982, con nhỏ đã chết;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/5/2018 bị TAND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/4/2025, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh N. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Thế C1**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/01/1993 tại huyện X, tỉnh Nam Định; Nơi thường trú và nơi ở

hiện tại: Xóm A, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên bố: Nguyễn Thế Đ, sinh năm: 1969; Họ và tên mẹ: Trần Thị M, đã chết; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 24/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Chưa được xóa án tích do chưa thi hành xong nghĩa vụ nộp truy thu số tiền 460.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước).

Tiền sự: Ngày 02/01/2025, Công an xã X, huyện X, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (phạt cảnh cáo) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (Chưa hết thời hạn).

Nhân thân:

- Ngày 17/05/2015 bị Công an Quận T, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 2.500.000 đồng) về hành vi đánh người gây thương tích.

- Ngày 08/02/2018 bị Công an huyện G, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 07/06/2018 bị Công an xã X, huyện X, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/4/2025, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh N. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 02/04/2025, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N phối hợp cùng Công an xã X, huyện X, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực chợ V thuộc xóm I, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thế C1, sinh năm: 1993, trú tại: Xóm A, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác phát hiện, thu giữ trong túi quần dài bên phải phía trước C1 đang mặc 03 gói nylon màu đen, bên trong đều là lớp nylon màu trắng, bên trong lớp nylon là lớp giấy đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Công khai nhận đó là 03 gói Heroine C2 vừa mua với giá 600.000 đồng của Phạm Thị T, sinh năm 1960, trú tại xóm G, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định vào sáng ngày 02/04/2025. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng vừa thu giữ của C2 vào phong bì thư dán kín theo luật định, ký hiệu A, rồi đưa C2 và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã X, huyện X, tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngoài ra còn tạm giữ của C2 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã cũ được niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu C.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Thế C1 tại xóm A, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định không phát hiện thu giữ gì.

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Phạm Thị T. Quá trình khám xét, Phạm Thị T đã tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái đang mặc giao nộp 04 gói nylon màu đen, bên trong đều là lớp nylon màu trắng, bên trong lớp nylon là lớp giấy trong đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận đó là 04 gói Heroine của T mục đích để bán kiếm lời; khi có người hỏi mua, T sẽ bán với giá 200.000 đồng 01 gói. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng thu giữ của T theo quy định pháp luật, ký hiệu K. Ngoài ra, còn thu giữ của T số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 04 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. T khai nhận trong đó có 600.000 đồng là tiền vừa bán 03 gói Heroine cho Nguyễn Thế C1.

Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động màu xanh đã cũ, mặt sau có chữ TECNO SPARK được niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu Đ.

Tại bản kết luận giám định số 616/KL-KTHS ngày 04/04/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) phong bì thư được niêm phong ký hiệu A và K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu A: 0,521 gam. Tổng khối lượng mẫu K: 0,545 gam.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định mẫu nước tiểu của đối tượng Nguyễn Thế C1 và Phạm Thị T, ký hiệu lần lượt là T1, T2.

Tại bản kết luận giám định số 618/KL-KTHS ngày 08/04/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm M1, C3, 6-MAM và Methamphetamine trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.

- Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp theo danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thế C1 và Phạm Thị T khai nhận như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 02/04/2025, Phạm Thị T đi một mình đến khu vực ngã tư cây xăng T thuộc xã X, huyện X, tỉnh Nam Định gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. T hỏi mua 07 gói Heroine, người đàn ông đồng ý bán với giá 170.000 đồng/gói. T đã trả tiền mua số ma túy trên bằng tiền mặt là

1.190.000 đồng cho người đàn ông bán ma túy. Sau đó, T mang ma túy về nhà và cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc với mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, T đang ở nhà thì Nguyễn Thế C1 đi bộ một mình đến gặp T tại khu vực sân nhà. C1 hỏi mua của T 03 gói Heroine. T đồng ý bán với giá 600.000 đồng. Sau đó, C1 đưa cho T 600.000 đồng tiền mặt (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). T nhận tiền và lấy ở trong túi áo khoác bên trái của T đang mặc ra 03 gói Heroine đều được bọc bên ngoài bằng nylon màu đen đưa cho C1. Công nhận 03 gói Heroine rồi ra về. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi C1 đi đến khu vực chợ V thuộc xóm I, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N kiểm tra, phát hiện bắt giữ như trên.

Tại cơ quan điều tra, các bị can Nguyễn Thế C1 và Phạm Thị T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKS-P1 ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Phạm Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Thế C1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình giống với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Bị cáo Phạm Thị T, Nguyễn Thế C1 tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn, hối hận về hành vi của mình. Các bị cáo đều xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội. Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố đối với bị cáo Phạm Thị T, Nguyễn Thế C1. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Thị T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Tuyên bị cáo Nguyễn Thế C1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" . Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt Nguyễn Thế C1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữa của các bị cáo. Tịch thu số tiền 600.000 đồng là tiền bị cáo Tân bán ma túy cho C1; trả lại cho bị cáo T 400.000 đồng, trả lại cho bị cáo T và bị cáo Công điện T1 di động đã bị thu giữ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (Viết tắt HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy đủ cơ sở xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập, căn cứ vào diễn biến lời khai của các bị cáo, người chứng kiến tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. HĐXX xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 06 giờ ngày 02/4/2025, bị cáo Phạm Thị T có hành vi mua 1,066 gam Heroine với giá 1.190.000 đồng cất giấu tại nơi ở của mình mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, T bán cho Nguyễn Thế C1 0,521 gam Heroine với giá 600.000 đồng, C1 đang cầm ma túy trên đường về, chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực chợ V thuộc xóm I, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Ngoài ra, khám xét nơi ở T thu giữ thêm 0,545 gam Heroine,

Như vậy, hành vi mua 1,066 gam heroin về với mục đích để bán và đã bán 0,521 gam heroin cho Nguyễn Thế C1 của Phạm Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Hành vi mua 0,521gam heroin về để sử dụng của Nguyễn Thế C1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được tệ nạn ma túy là hiểm họa của cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo Phạm Thị T vì hám lời mà đã có hành vi mua bán trái phép

heroin nhằm mục đích kiếm lời; bị cáo Nguyễn Thế C1 là con nghiện, nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị kết án và xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh đối với các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Thị T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Nguyễn Thế C1 có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo C1 phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Phạm Thị T, Nguyễn Thế C1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS để xử phạt đối với bị cáo Phạm Thị T; áp dụng khoản 1 Điều 249 BLHS để xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Thế C1; ấn định cho các bị cáo mức hình phạt trong khung mà Viện kiểm sát đã truy tố và phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Phạm Thị T có hành vi mua bán ma túy để kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T. Đối với bị cáo Nguyễn Thế C1, xét thấy bản thân bị cáo là con nghiện mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân; vì vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của các bị cáo

Tịch thu 600.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Phạm Thị T để sung ngân sách nhà nước.

Trả lại 02 (hai) điện thoại thu giữ của hai bị cáo, vì không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trả lại cho Phạm Thị T 400.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Thế C1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Phạm Thị T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2025. Phạt tiền đối với bị cáo Phạm Thị Tân 5 (năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt Nguyễn Thế C1 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2025

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ghi số 616/KL-KTHS, (A+K) đóng dấu tròn đỏ của Phòng K - Công an tỉnh N (bên trong đựng ma túy còn lại sau giám định); 01 (một) túi niêm phong ghi số 618/KL-KTHS, (T1+T2) đóng dấu tròn đỏ của Phòng K - Công an tỉnh N (bên trong đựng mẫu nước tiểu còn lại sau giám định).

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thị T 400.000 đồng và 01 điện thoại di động màu xanh đã cũ bị vỡ màn hình, mặt sau có chữ TECNO SPARK, có số IMEI: 355816265125567 dán trên thân máy (nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án)

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế C1 01 điện thoại di động màu đen đã cũ, mặt sau có chữ SAMSUNG (nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án)

- Tịch thu số tiền 600.000 đồng thu giữ của Phạm Thị T

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 25/82 ngày 13/6/2025 giữa Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định và Phiếu ủy nhiệm chi số 22 ngày 13/6/2025 của Công an tỉnh N)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Thị T và Nguyễn Thế C1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Hà Nam